TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2024 /HS- ST
Ngày: 29-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI TỈNH QUẢNG NGÃI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Trần Thị Thanh Bình
Các Hội thẩm:
1. Ông Nguyễn Đình Dũng
2. Ông Đào Kim Kinh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đỗ Thị Thu Nha

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Bà Huỳnh Thị Thanh Tài- Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2024, tại Phòng xử án số 03, Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 161/2024/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 424/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ L - sinh ngày 22 tháng 12 năm 1947, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ D, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không: quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành L1 (đã chết) và bà Phạm Thị M (đã chết), chồng: Nguyễn Đức T (đã chết), có 02 con (sinh năm 1995 và 1997).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Hải C (tên gọi khác là X), sinh năm 1964, địa chỉ: Tổ C phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Bà C có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01/2023, bà Nguyễn Thị Hải C (chủ quán K ở địa chỉ A đường T, phường N thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi) thuê bị cáo Nguyễn Thị L trông coi quán K. Đến tháng 4 năm 2023, bà Nguyễn Thị Hải C thuê một người thanh niên tên gọi "Siêu nhân" làm nhân viên phục vụ khách và dọn dẹp phòng (bà C và bị cáo L không biết rõ nhân thân, lai lịch của người này).

Trong thời gian làm thuê tại quán K, bị cáo L thấy người thanh niên tên "Siêu nhân" có bán các túi "cỏ" cho người khác. Tháng 9/2023 người thanh niên tên "Siêu nhân" nghỉ không làm thuê tại quán K nữa. Sau khi người thanh niên tên "Siêu nhân" nghỉ làm ở quán K thì có một số người thanh niên đến hỏi bị cáo L có bán "cỏ" không.

Đến tối ngày 26/12/2023, đối tượng "Siêu nhân" đến quán K chơi và rủ bị cáo L bán túi "cỏ" cho người khác để kiếm tiền lời thì bị cáo L đồng ý.

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 27/12/2023, bị cáo L đã mua của đối tượng "Siêu nhân" 10 túi "cỏ" với số tiền 250.000đồng, sau đó bị cáo L đã bán được 03 túi "cỏ" với số tiền 120.000đồng cho 02 người thanh niên khác nhau (bị cáo L không biết rõ nhân thân, lai lịch), còn lại 07 túi "cỏ" thì bị cáo L cất giấu tại quầy giao dịch của quán K với mục đích để bán kiếm tiền lời.

Đến khoảng 17 giờ ngày 27/12/2023, Công an phường N, thành phố Q đến kiểm tra và phát hiện bị cáo L cất giấu 07 túi ni lông trong suốt bên trong có chứa thảo mộc (bị cáo L khai nhận là túi "cỏ") tại khu vực dưới cầu thang gần quầy giao dịch của quán K cạnh chỗ L đang ngồi. Công an phường N tiến hành lập biên bản sự việc và tạm giữ niêm phong 07 túi ni lông trong suốt bên trong có chứa thảo mộc (bị cáo L khai nhận là "cỏ") nghi là ma túy trên của bị cáo L.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo L hoàn toàn phù hợp với tang vật đã thu giữ được.

Theo Kết luận giám định số 124/KL-KTHS ngày 19/01/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

"- Mẫu thảo mộc khô (cắt nhỏ) bên trong 07 túi ni lông trong suốt gửi giám định đều có tìm thấy chất ma túy MDMB-FUBINACA; tổng khối lượng mẫu thảo mộc khô là 11,35 gam".

Theo Kết luận giám định số 3005/KL-KTHS ngày 09/5/2024 của V tại thành phố Hà Nội, kết luận:

"Hàm lượng chất ma túy MDMB-FUBINACA trong 8,420 gam mẫu thảo mộc khô gửi giám định là 1,4%.

Khối lượng chất ma túy MDMB-FUBINACA trong 8,420 gam mẫu thảo mộc khô gửi giám định là 0,117 gam".

Ngày 28/6/2024, V tại thành phố Hà Nội có công văn số 1902/C09-TT2 v/v xác định *"Khối lượng chất ma túy MDMB-FUBINACA trong 11,35 gam mẫu thảo mộc khô là 0,158 gam".*

Cáo trạng số 141/CT-VKSTPQN ngày 20/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi trình bày luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý";

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm o, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với 7,774 gam thảo mộc khô và vỏ bao gói; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận; Lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung vụ án. Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 10 giờ 00 ngày 27/12/2023, bị cáo L mua của đối tượng tên "Siêu nhân" 10 túi "cỏ" với số tiền 250.000 đồng, sau đó bị cáo L bán cho hai người thanh niên khác 03 túi "cỏ" với số tiền 120.000đồng; còn lại 07 túi "cỏ" thì bị cáo L cất giấu tại khu vực quầy giao dịch của quán K với mục đích để bán kiếm tiền lời. Đến 17 giờ 00 phút cùng ngày 27/12/2023, Công an phường N, thành phố Q đến kiểm tra và phát hiện bị cáo L cất giấu tại khu vực dưới cầu thang gần quầy giao dịch của quán K cạnh chỗ bị cáo L đang ngồi 07 túi ni lông trong suốt bên trong có chứa thảo mộc khô với tổng khối lượng mẫu thảo mộc khô là 11,35gam, khối lượng chất ma túy MDMB-FUBINACA trong 11,35gam mẫu thảo mộc khô là 0,158 gam.

Những lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị L phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên toà.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy có căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thị L nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích muốn có tiền để tiêu xài, bị cáo Nguyễn Thị L đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị L đã xâm phạm sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, vì vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo, theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thị L không có tình tiết tăng nặng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên xem đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Thị L sinh ngày 22/12/1947, tại thời điểm phạm tội bị cáo 76 tuổi, thuộc trường hợp người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên, vì vậy xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm o, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Đối với bà Nguyễn Thị Hải C (chủ quán K ở địa chỉ A đường T, phường N thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi), bà C không biết việc bị cáo L thoả thuận mua bán ma túy giữa bị cáo L với đối tượng "Siêu nhân" và hai người thanh niên khác, không biết việc bị cáo L cất giấu ma túy tại quầy giao dịch của quán K, nên không có căn cứ xác định bà C đồng phạm với bị cáo L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, là có cơ sở.

[5] Đối với đối tượng tên "Siêu nhân" (là người bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thị L): bị cáo L không biết rõ nhân thân, lai lịch của đối tượng này, bà Nguyễn Thị Hải C (là người thuê đối tượng "Siêu nhân" làm việc tại quán quán K) không xác định được họ tên, nơi cư trú của đối tượng "Siêu nhân", do đó không đủ cơ sở xác minh để xử lý đối với đối tượng này.

[6] Đối với hai người thanh niên đã liên hệ với bị cáo L để mua ma túy: bị cáo L không biết nhân thân, lai lịch của hai đối tượng này, do đó không đủ thông tin để xác minh đối với hai thanh niên này, đồng thời không đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Thị L thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần cho các đối tượng, nên không áp dụng tình tiết "Phạm tội hai lần trở lên" đối với

bị cáo L theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở.

[7] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ là 11,35 gam thảo mộc khô, sau giám định còn lại 7,774 gam thảo mộc khô và vỏ bao gói đựng trong 01 bì niêm phong đóng dấu niêm đỏ của V- Bộ C1, cần tịch thu tiêu hủy;

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị L thuộc trường hợp người cao tuổi, có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thị L.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi là đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm o, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy";*

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 02 (H) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 89, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với 7,774 gam thảo mộc khô và vỏ bao gói đựng trong 01 bì niêm phong số 3005/KL-KTHS, đóng dấu niêm đỏ của V- Bộ C1; Các vật chứng nêu trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/9/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 12, Điều 14 và Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Thị L được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP.Quảng Ngãi;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Cơ quan THAHS CA TP.Quảng Ngãi
- Cơ quan CSĐT CA TP.Quảng Ngãi
- Chi cục THADS TP.Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

Trần Thị Thanh Bình